

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2021/HSST

Ngày: 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Bùi Đăng Lý

2- Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lâm- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Triệu Văn Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2021/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. BÙI VĂN C, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1995, nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: xóm M, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn B và bà Bùi Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 183 ngày 29/6/2021 do Công an huyện Thạch Thất lập. Có mặt.

2. BÙI VĂN TH, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1992, nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: xóm M, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn H và bà Bùi Thị Ph; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/05/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình quyết định áp dụng biện

pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 182 ngày 29/6/2021 do Công an huyện Thạch Thất lập. Có mặt.

- **Bị hại:** Chị Bùi Thị T, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm T, xã M, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Phạm Văn H, sinh năm 1972. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn A, xã A, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Cao Anh V, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn 6, xã Y, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Anh Hồ Hồng Q, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn 3, xã Th, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2021, Bùi Văn C và Bùi Văn Th bắt đầu làm công nhân xây dựng cho anh Phạm Văn H- sinh năm 1972, trú tại: Thôn A, xã A, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa và cùng trọ tại thôn 3, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội. Khoảng 19 giờ ngày 18/6/2021, Bùi Văn C mượn xe máy HONDA WAVE, màu xanh, BKS: 34K4 - 8180 của anh Phạm Văn H nói là đi cắt tóc. Sau khi mượn được xe, C rủ Th cùng đi cướp tài sản thì Th đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, C lái xe máy HONDA WAVE, màu xanh, BKS: 34K4 - 8180, chở Th ngồi sau, đi từ nhà trọ tại thôn 3, xã Thạch Hòa đến điểm dừng xe Bus thuộc thôn 2, xã Thạch Hòa thì C phát hiện chị Bùi Thị T- sinh năm 1992, trú tại: Xóm T, xã M Chiềng, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình, đang đứng chờ tại điểm xe Bus, trên tay cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XR, màu trắng, số IMEI 1: 353066104881002, số IMEI 2: 353066104844968, bên trong có số thuê bao 0329030892 để sử dụng. Lúc này, C bảo với Th: “Có chị đang dùng điện thoại kia, tỳ quay lại xuống lấy nhé”. Th trả lời: “Mày xuống lấy đi, mày chạy nhanh, tao không chạy được”. C lái xe đi tiếp cách chị T khoảng 300 mét, C nói với Th: “Thôi anh lên lái xe để em xuống lấy điện thoại”, lúc này Th lái xe chở C ngồi sau, quay lại vị trí chị T. C nhảy xuống xe, Th lái xe máy ra cách vị trí chị Th khoảng 30 mét để chờ C giật điện thoại của chị Th. Lúc này, C đi lại gần chị Th, đứng bên cạnh chị Th khoảng 05 phút, C thấy tay trái chị Th đang cầm chiếc điện thoại IPHONE XR, quan sát xung quanh không thấy ai, C dùng tay phải giật điện thoại của chị Th và nhanh chóng chạy đến vị trí Th đứng đợi cách đó khoảng 30m. C ngồi lên xe máy và bảo Th: “Đi đi”, sau đó Th tăng ga chở C chạy theo hướng Hà Nội - Hòa Bình, rẽ vào đường Đập C5 thuộc thôn 2, xã Thạch Hòa và đi về phòng trọ của C và Th. Đến khoảng 22 giờ 17 phút cùng ngày, Th chở C đến cửa hàng mua bán điện thoại di động “Hồng Quân Mobile” ở thôn 3, xã Thạch Hòa do anh Hồ Hồng

Q- sinh năm 1991, trú tại: Thôn 3, xã Thạch Hòa làm chủ cửa hàng để bán điện thoại IPHONE XR vừa cướp giật được. C cầm điện thoại IPHONE XR và nói với anh Hồ Hồng Q: “Anh mua điện thoại không, máy Iphone không mở được mật khẩu”. Sau đó C đưa điện thoại cho anh Q kiểm tra, anh Q nói: “Máy của ai” thì C nói: “Máy của vợ em, em mang đi bán”, anh Q nói: “Máy được 1,3 triệu”. Sau khi chị Th bị giật mất điện thoại thì anh Cao Anh V- sinh năm 1987, trú tại: Thôn 6, xã Y, huyện Thạch Thất, Hà Nội, là bạn trai của chị T đi đến điểm xe Bus tại thôn 2, xã Thạch Hòa, để đón chị T thì chị T nói sự việc bị cướp giật điện thoại cho anh V biết. Anh V kiểm tra định vị điện thoại của chị T thì phát hiện điện thoại đang nằm ở thôn 3, xã Thạch Hòa. Ngay lập tức, anh V chở chị T đi theo định vị của điện thoại thì đến cửa hàng “Hong Quân Mobile”. Anh V và chị T đi vào cửa hàng thì chị T nhận ra người vừa cướp giật điện thoại của chị T là C. Khi nhìn thấy chị T và anh V vào cửa hàng điện thoại thì C bỏ chạy. Lúc này anh V yêu cầu Th ở lại cửa hàng “Hong Quân Mobile” và đuổi theo C nhưng không kịp. Khi anh V quay lại thì T cũng đã bỏ chạy thoát và bỏ lại 01 điện thoại di động IPHONE XR và 01 xe máy máy HONDA WAVE, màu xanh, BKS: 34K4 - 8180, tại cửa hàng “Hong Quân Mobile”. Sau đó, chị T trình báo sự việc đến Công an huyện Thạch Thất.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave anpha, màu xanh, BKS: 34K4 - 8180, số máy: HC08E0300881, số khung: 08002Y300849, đã qua sử dụng.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XR, màu trắng, số IMEI 1: 353066104881002, số IMEI 2: 353066104844968, đã qua sử dụng, bên trong lắp số thuê bao 0329030892.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thạch Thất kết luận: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XR, màu trắng thu giữ nêu trên có trị giá là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại này cho chị Bùi Thị T.

- Đối với xe máy HONDA Wave, màu xanh, BKS: 34k4 - 8180, số máy: HC08E0300881, số khung: 08002Y300849 mà các bị cáo C và Th sử dụng. Cơ quan điều tra đã tra cứu thông tin chủ phương tiện đăng ký: Phạm Văn H- sinh năm 1972, trú tại: Thôn A, xã A, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, anh H là người quản lý, sử dụng. Khoảng 19 giờ ngày 18/7/2021, bị cáo C mượn xe máy của anh H để đi cắt tóc, anh H không biết việc C và Th thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản”, nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh H.

- Đối với anh Hồ Hồng Q- sinh năm 1991, trú tại: Thôn 3, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội là chủ của hàng mua bán điện thoại “Hong Quân Mobile”. Thời điểm các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Th bán điện thoại di động Iphone XR, màu trắng cho anh Q, anh Q không biết chiếc điện thoại là tài sản do phạm tội mà có và khi biết các bị cáo C và Th chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị Bùi Thị T, anh Q đã trả chiếc điện thoại cho chị T. Hành vi của

Hồ Hồng Q không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về dân sự: Chị Bùi Thị T sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Th bồi thường thiệt hại gì.

Ngày 20/6/2021, Cơ quan điều tra đã xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu, kết quả các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Th đều dương tính với ma túy.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Th khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc của vụ án như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 16/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Th về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 30 đến 36 tháng tù; Bùi Văn Th từ 24 đến 30 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý toàn bộ vật chứng theo đúng pháp luật, nên không phải xem xét.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự nên không phải xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, tang vật của vụ án, lời khai của người liên quan, người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên Bùi Văn C rủ Bùi Văn Th đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, tại điểm chờ xe Bus ở thôn 2, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội bị cáo C đã thực hiện hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động Iphone XR, màu trắng số IMEI 1: 353066104881002, số IMEI 2: 353066104844968, bên trong lắp số thuê bao 0329030892, có trị giá là 7.500.000 đồng do chị Bùi Thị T đang cầm trên tay để

sử dụng. Sau khi cướp được điện thoại, bị cáo C chạy lại ngồi lên xe máy do bị cáo Th điều khiển chạy để tẩu thoát.

Hành vi trên của các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Th đã đồng phạm tội “ Cướp giật tài sản ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Th về tội “ Cướp giật tài sản” theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo C là người khởi xướng rủ bị cáo Th đi cướp tài sản, chuẩn bị phương tiện, là người trực tiếp cướp tài sản; còn bị cáo Th chỉ là người giúp sức điều khiển xe chở C bỏ chạy nhằm tẩu thoát. Do vậy, bị cáo C có vai trò cao hơn bị cáo Th.

[4]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn huyện. Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy, nên phải có hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo thành người tốt và phòng, chống tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Chị Bùi Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XR, màu trắng là vật chứng của vụ án cho chị Bùi Thị T và trả chiếc xe máy HONDA Wave, màu xanh, BKS: 34k4 – 8180 cho anh Phạm Văn H là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Th phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng Khoản 1 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Văn C** 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2021.

Xử phạt bị cáo **Bùi Văn Th** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2021.

2. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Bùi Văn C, Bùi Văn Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

